

Bản án số: 17/2024/HSST
Ngày 23/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Như Cường và bà Phạm Thị Loan

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Văn Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Dư – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B – tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hồng L. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 11/12/1971 tại Bắc Kạn.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ K, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang C (đã chết) và bà Doãn Thị T; có vợ là Lục Thị Q và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/3/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù về tội “*Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia*”. Năm 2015 bị Công an huyện Bạch Thông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, phạt tiền 750.000đ. Đã chấp hành xong các quyết định. Bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023 được tại ngoại cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 22/12/2023 tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã P, huyện B1, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Lê Hồng L sinh năm 1971, trú tại: Tổ K, thành phố B có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra L tự

nguyện giao nộp 01 gói nhỏ được gói bằng loại giấy vé xổ số bên trong có 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng bên trong đều có chứa chất màu trắng nghi là ma túy, niêm phong trong phong bì ký hiệu “L”. Tạm giữ trên người của L 03 xi lanh nhựa, 01 lọ dung dịch NOVOCAIN 3% đều chưa qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu “L1”.

Cùng ngày tiến hành mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ được của Lê Hồng L, xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Lê Hồng Long niêm phong trong phong bì ký hiệu “L” có 02 gói nhỏ. Tiến hành đánh số thứ tự và ký hiệu lần lượt là A01, A02 rồi tiến hành cân:

Số chất bột màu trắng có trong gói nhỏ A01 có khối lượng là 0,081g (*không thấy không tám một gam*).

Số chất bột màu trắng có trong gói nhỏ A02 có khối lượng là 0,049g (*không thấy không bốn chín gam*).

Tổng khối lượng số chất bột màu trắng có trong 02 gói nhỏ trên là 0,13g (*không thấy một ba gam*) niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để trưng cầu giám định.

Ngày 23/12/2023 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hồng L tại tổ K, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số: 25/KTHS ngày 29/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD có khối lượng là 0,13g (*không thấy một ba gam*).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu GD còn lại 0,09g (*không thấy không chín gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T21 hoàn trả cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra xác định Lê Hồng L là người nghiện ma túy (heroin) nên khoảng 11 giờ ngày 22/12/2023 Long đi xe ôm từ nhà đến bến xe Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bến xe gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi có biểu hiện sử dụng ma túy nên L hỏi mua ma túy rồi đưa số tiền 400.000đ, người này cầm tiền và đưa cho L 02 gói nhỏ ma túy. Nhận được ma túy L nhặt tờ vé xổ số gói 02 gói nhỏ ma túy cất vào túi áo ngực bên trái chiếc áo đang mặc rồi đi vào hiệu thuốc gần đó mua 03 xi lanh và 01 lọ nước cất Novocain 3%. L đón ô tô khách đi về hướng huyện B1 đến xã C thì xuống xe đi bộ vào xã P tìm chỗ sử dụng ma túy, đến khu vực thôn N, xã P thì bị tổ công tác Công an huyện B1 kiểm tra. L đã tự nguyện giao nộp 02 gói nhỏ ma túy, 03 xi

lanh, 01 lọ nước cất cho cơ quan Công an.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSBT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 – tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với Lê Hồng L về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*** Điều luật có nội dung:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo tù 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T21” bên trong có 0,09g (*không phải không chín gam*) ma túy loại heroin trong phong bì ký hiệu GĐ cùng phong bì bao gói cũ cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 mảnh giấy loại giấy vé xổ số, 02 mảnh giấy đều có một mặt màu vàng một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “L”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “L1” bên trong có 03 xi lanh nhựa và 01 lọ dung dịch NOVOCAIN 3% đều chưa sử dụng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng và nghiện chất ma túy nên hồi 12 giờ ngày 22/12/2023 bị cáo Lê Hồng L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam chất ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bị tổ công tác Công huyện B1 kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Lê Hồng L về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu; không có tình tiết tăng nặng; được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án có người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho bị cáo vào ngày 22/12/2023 tại khu vực bến xe Bắc Kạn. Do không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng: 01 phong bì niêm phong kí hiệu “T21” bên trong có 0,09g (*không thấy không chín gam*) ma túy loại heroin trong phong bì ký hiệu GĐ cùng phong bì, bao gói cũ cơ quan sau giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 mảnh giấy loại giấy vé xổ số, 02 mảnh giấy đều có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “L”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “L1” bên trong có 03 xi lanh nhựa và 01 lọ dung dịch NOVOCAIN 3% đều chưa sử dụng. Tất cả đều không có giá trị sử dụng – tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, qua xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không áp dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí (có đơn xin miễn án phí).

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng L phạm tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng L 15 (*mười năm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023.

* **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng.

* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong kí hiệu “T21” bên trong có 0,09g (*không thấy không chín gam*) ma túy loại heroin trong phong bì ký hiệu GĐ cùng phong bì, bao gói cũ cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy loại giấy vé xổ số, 02(hai) mảnh giấy đều có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “L”; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “L1” bên trong có 03 (ba) xi lanh nhựa và 01 (một) lọ đựng dung dịch NOVOCAIN 3% đều chưa sử dụng. (*Tất cả vật chứng, tình trạng, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Chi cục thi hành án dân sự huyện B1*).

***Án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Hồng L.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND H. B1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA huyện B1;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- THADS;
- Lưu HSVA, lưu trữ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Triệu Thị Huyền

